

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2018/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 24 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng,
Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp
huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông
nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNN-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 09/TTr-SNN ngày 17 tháng 01 năm 2018 và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hai

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng
chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách,
tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND
ngày 24 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Bình Thuận)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi tắt là đơn vị thuộc Sở); Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, công chức, viên chức có liên quan khi thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh quy định tại Khoản 1 Điều 1 quy định này.

Điều 2. Vị trí, chức trách và nhiệm vụ

1. Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của một phòng, đơn vị; chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành hoạt động của phòng, đơn vị để thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp Lãnh đạo Sở thực hiện công tác chuyên môn theo thẩm quyền được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về mọi hoạt động của đơn vị được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn chịu trách nhiệm trước UBND cấp huyện, Chủ tịch

UBND cấp huyện về lĩnh vực chuyên môn được giao phụ trách theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện tiêu chuẩn tại quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động công chức, viên chức và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Điều kiện bổ nhiệm:

a) Công chức, viên chức khi được xem xét đề nghị bổ nhiệm phải trong quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đạt tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh bổ nhiệm theo quy định của Đảng và Nhà nước.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản, nhà, đất theo quy định.

d) Thời hạn bổ nhiệm: Thời hạn mỗi lần bổ nhiệm là 05 năm; đối với một số đơn vị đặc thù thời hạn bổ nhiệm mỗi lần có thể ngắn hơn.

đ) Tuổi bổ nhiệm: Công chức, viên chức bổ nhiệm lần đầu không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ; Trường hợp công chức, viên chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét bổ nhiệm

giữ chức vụ lãnh đạo, thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

e) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

g) Không trong thời gian bị xem xét hoặc thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức.

2. Điều kiện bổ nhiệm lại:

a) Thời hạn bổ nhiệm lại: Công chức, viên chức lãnh đạo khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm phải được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

c) Đạt tiêu chuẩn công chức, viên chức lãnh đạo quy định tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại, đáp ứng được yêu cầu công tác trong thời gian tới.

d) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

đ) Đối với công chức, viên chức lãnh đạo còn từ đủ 02 năm đến dưới 05 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu, nếu được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

e) Đối với công chức, viên chức lãnh đạo còn dưới 02 năm công tác trước khi đến tuổi nghỉ hưu, do cấp có thẩm quyền xem xét quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

g) Không trong thời gian bị xem xét hoặc thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức.

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống:

a) Trung thành với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân; nắm vững chủ nghĩa Mác-Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định với đường lối đổi mới, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Có đạo đức, lối sống trong sạch, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng và có ý thức trong việc phòng, chống tham nhũng; trung thực, khách quan, công tâm trong thực thi công vụ; gắn bó, gần gũi với quần chúng, tận tụy phục vụ nhân dân.

c) Có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động trong công việc, có trình độ lý luận chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện đúng quy định của pháp

luật, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

d) Giữ gìn và bảo vệ tài sản công, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

đ) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công, điều động, luân chuyển của cấp có thẩm quyền.

e) Tác phong công tác dân chủ, khoa học, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

2. Về hiểu biết:

a) Nắm vững và vận dụng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Có khả năng dự đoán, dự báo tình hình và xu hướng phát triển lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn của ngành, địa phương.

c) Nắm vững các văn bản pháp luật về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành và các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành; có khả năng cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, ý kiến chỉ đạo của cấp trên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình của cơ quan, đơn vị.

d) Có khả năng chủ trì, nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách chế độ quản lý một số lĩnh vực về nông nghiệp và phát triển nông thôn hoặc lĩnh vực khác có liên quan của ngành, của địa phương.

đ) Có khả năng tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành liên quan đến lĩnh vực công tác.

3. Về trình độ:

a) Trình độ chuyên môn:

Có trình độ từ đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phù hợp với lĩnh vực được phân công phụ trách. Đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

b) Lý luận Chính trị:

Tốt nghiệp Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính trở lên.

c) Quản lý Nhà nước:

Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đảm bảo theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI TỪNG CHỨC DANH

Điều 6. Tiêu chuẩn của Trưởng các đơn vị thuộc Sở

1. Có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Có khả năng nghiên cứu, đề xuất xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - kỹ thuật để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Có năng lực tổng hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể công chức, viên chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

4. Có ít nhất 03 năm giữ chức vụ Phó các đơn vị hoặc Phó trưởng phòng chuyên môn hoặc tương đương thuộc Sở trở lên.

Điều 7. Tiêu chuẩn của Phó các đơn vị thuộc Sở

1. Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

2. Thành thạo chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Có năng lực quản lý điều hành.

4. Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 8. Tiêu chuẩn của Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn

1. Có năng lực quản lý điều hành, quy tụ, đoàn kết, tổ chức tốt để cán bộ, công chức trong đơn vị thực hiện và phối hợp trong công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Am hiểu tình hình kinh tế, chính trị - xã hội của địa phương.

3. Có khả năng xây dựng kế hoạch, phương án, đề án quản lý nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, phát triển nông thôn và nông thôn mới.

4. Có kinh nghiệm làm việc trong ngành có liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và có thời gian giữ chức vụ cấp phó từ 03 năm trở lên trong cơ quan chuyên môn hoặc cán bộ cấp xã.

Điều 9. Tiêu chuẩn của Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn

1. Đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

2. Am hiểu tình hình kinh tế, chính trị - xã hội của địa phương.

3. Có năng lực xây dựng kế hoạch, phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tập hợp công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Có năng lực quản lý điều hành.

5. Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc trong các ngành có liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc cán bộ cấp xã.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với những trường hợp hiện đang giữ chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này thì phải được đào tạo, bồi dưỡng để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Kể từ ngày 01/01/2021, không xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức, viên chức không đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể theo quy định này.

2. Trường hợp công chức, viên chức dự kiến bổ nhiệm nhưng chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo các quy định nêu trên thì được cử đi đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định trước khi thực hiện bổ nhiệm.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai